

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA LỘC
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 29/05/2025.

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông An Văn Khoái.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hải Nam.

2. Ông Phạm Duy Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc tham gia phiên tòa: Bà **Ngô Thị Thu Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 30/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2025 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 04 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2025/QĐST-HNGĐ ngày 23/4/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị V**, sinh năm 1988; ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Thôn T, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương.

- Bị đơn: Anh **Phạm Mạnh R**, sinh năm 1987; ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Thôn T, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt lần thứ 2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình khai tại Tòa án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Phạm Thị V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh R được tự do, tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương ngày 05/10/2009. Sau khi kết hôn vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nhiều lần đánh nhau, thậm

chỉ có lần Công an xã phải can thiệp và xử lý vi phạm hành chính đối với anh R. Chị đã cố gắng cùng gia đình, địa phương hòa giải nhưng mâu thuẫn vợ chồng không được khắc phục, vợ chồng đã ly thân không ai còn quan tâm đến ai mặc dù vẫn sống chung trong một mái nhà. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc giải quyết cho chị được ly hôn anh R.

Về quan hệ con chung: Chị và anh R có 03 con chung là Phạm Mạnh H, sinh ngày 29/8/2010; Phạm Thị Vân A, sinh ngày 08/11/2012 và Phạm Mạnh C, sinh ngày 23/01/2024. Hiện 03 con đang ở với chị và được chị nuôi dưỡng, chăm sóc ổn định. Anh R đi làm ăn xa không mấy khi ở nhà. Ly hôn chị xin nhận nuôi cả 03 con chung và tự nguyện không yêu cầu anh R cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về quan hệ tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình chuẩn bị xét xử anh Phạm Mạnh R trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Về điều kiện kết hôn anh nhất trí với lời trình bày của chị V. Quá trình chung sống giữa anh và chị V đã xảy ra nhiều mâu thuẫn đã nhiều lần vợ chồng xô sát, cãi cọ, có lần đánh nhau chị V đã làm đơn gửi đến Công an xã Đ, Cơ quan công an đã xử phạt vi phạm hành chính đối với anh. Anh xác định vợ chồng đã ly thân nhau từ tháng 02 năm 2025 đến nay. Chị V xin ly hôn anh không đồng ý ly hôn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về quan hệ con chung: Anh xác định anh và chị V có 03 con chung như chị V trình bày. Nếu ly hôn anh có nguyện vọng để cho 03 con ở với nhau ở với anh hoặc chị V đều được. Nếu chị V xin nhận nuôi cả 03 con chung anh cũng đồng ý và anh sẽ có trách nhiệm với các con không cần ghi sổ tiền cấp dưỡng cụ thể vào văn bản.

Về quan hệ tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quán trình chuẩn bị xét xử Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc đã tiến hành xác minh với chính quyền địa phương đã được cung cấp: Quá trình chung sống vợ chồng chị V và anh R thường xuyên cãi cọ nhau, đánh nhau, chính quyền địa phương cụ thể là lãnh đạo thôn và các tổ chức đoàn thể thôn đã nhiều lần phải hòa giải nhưng chỉ được một thời gian thì vợ chồng lại tiếp tục mâu thuẫn, thậm chí công an xã Đ đã phải can thiệp và xử phạt vi phạm hành chính. Về con chung chị V và anh R có 03 con chung tuy nhiên anh R chạy xe đường dài thường xuyên vắng nhà, việc chăm sóc chủ yếu do chị V đảm nhận nên địa phương đề nghị Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc giao 03 con chung của chị V,

anh R cho chị V chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục để đảm bảo quyền và lợi ích cho các cháu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc xác định việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán trong quá trình thu thập chứng cứ, của HĐXX, Thư ký phiên toà đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với các đương sự: Từ khi thụ lý vụ án nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ án, đề nghị HĐXX:

Áp dụng Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình, Điều 147, khoản 1 Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề xuất:

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị V được ly hôn anh Phạm Mạnh R.

- Về con chung: Giao con chung gồm: Phạm Mạnh H, sinh ngày 29/8/2010; Phạm Thị Vân A, sinh ngày 08/11/2012 và Phạm Mạnh C, sinh ngày 23/01/2024 hiện đang ở với chị V cho chị V tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh Phạm Văn R1 không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị V.

Anh Phạm Văn R1 có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Về án phí: Chị Phạm Thị V phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng. Tại phiên tòa anh Phạm Mạnh R vắng mặt lần 2 đã được tổng đạt hợp lệ, trong biên bản hòa giải anh R cũng có quan điểm xin vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc tiến hành xét xử vắng mặt anh R theo thủ tục chung.

[2] Về hôn nhân: Chị Phạm Thị V và anh Phạm Mạnh R kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi cọ nhau đã nhiều lần đánh nhau chính quyền cơ sở đã nhiều lần phải hòa giải, can thiệp. Công an xã Đ đã phải xử phạt vi phạm hành chính

nhưng mâu thuẫn vợ chồng giữa chị V và anh R vẫn không được khắc phục, thực tế chị V và anh R đã ly thân. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị V và anh R đã ở mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị V xin ly hôn, anh R không đồng ý ly hôn và không đến Toà án làm việc là cố tình gây khó khăn cho chị V. Nên Hội đồng xét xử cần áp dụng quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 để xử cho chị V được ly hôn anh R.

[2] Về con chung: Chị V và anh R có 03 con chung gồm Phạm Mạnh H, sinh ngày 29/8/2010; Phạm Thị Vân A, sinh ngày 08/11/2012 và Phạm Mạnh C, sinh ngày 23/01/2024 hiện đang ở cùng chị V và anh R. Tuy nhiên anh R đi lái xe đường dài nên việc chăm sóc, nuôi dưỡng 03 con chung chủ yếu do chị V đảm nhận. Nguyên vọng của cháu Phạm Mạnh H, cháu Phạm Thị Vân A đều mong muốn anh em được ở gần nhau và ở với chị V. Chị V có quan điểm xin được nuôi cả 03 con chung và tự nguyện không yêu cầu anh R cấp dưỡng tiền nuôi con chung, anh R cũng có quan điểm nếu ly hôn không muốn cho các con phải tách nhau ra, cả ba cháu ở với chị V cũng được anh sẽ có trách nhiệm với các cháu. Chính quyền địa phương xác định hiện tại chị V là người chăm sóc, nuôi dưỡng 03 con chung, anh R đi lái xe đường dài thường xuyên vắng nhà không có thời gian chăm sóc các cháu. Vì vậy, HĐXX cần giao cả 03 con chung cho chị V nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị V tự nguyện không yêu cầu anh R cấp dưỡng tiền nuôi con chung nên cần chấp nhận.

Về quan hệ tài sản chung: Chị Phạm Thị V và anh Phạm Mạnh R đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra để xem xét trong vụ án.

[3] Về án phí: Chị Phạm Thị V nguyên đơn nên phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 55, 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình, Điều 147; Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị V được ly hôn anh Phạm Mạnh R.

2. Về con chung: Giao con chung 03 con chung là Phạm Mạnh H, sinh ngày 29/8/2010; Phạm Thị Vân A, sinh ngày 08/11/2012 và Phạm Mạnh C, sinh ngày 23/01/2024 hiện đang ở cùng chị V và anh R cho chị V trực tiếp nuôi

đưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Phạm Mạnh R không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung hàng tháng.

Anh Phạm Mạnh R có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

3. Về án phí: Chị Phạm Thị V phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số **BLTU/24/0000639** ngày 25/02/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- UBND xã Đoàn Thượng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

An Văn Khoái